TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày: 15-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Kim
Ông Thân Văn Nhàn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký TAND khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện VKSND khu vực 2 tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Đ – Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST - HS ngày 11/7/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST–HS ngày 25/7/2025 và quyết định hoãn phiên toà số 07/2025/HSST-QĐ ngày 08/8/2025, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thế H**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Khu N, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường K, tỉnh Bắc Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Thu H1; vợ Triệu Thị H2 và 02 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2025 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

- ***Người bào chữa cho bị cáo***: Luật sư Phạm Hoàng V – Văn phòng L4 – Đoàn luật sư thành phố H (có mặt).

Địa chỉ: số A ngõ A phố T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội).

2. Họ và tên: **Vũ Văn N**, sinh năm 1991; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Khu P, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn L và bà Phạm Thị S; vợ, con: chưa có;

Tiền án: tại Bản án hình sự số 90 ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt Vũ Văn N 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Tiền sự, nhân thân: không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2025 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Văn X (có mặt), luật sư Hoàng Thúy H3 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt) – Công ty L5 – chi nhánh tỉnh B.

Địa chỉ: số A đường N, khu C, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường K, tỉnh Bắc Ninh).

3. Họ và tên: **Phạm Thu N1**, sinh năm 2005; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Thôn A xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là xã B, tỉnh Bắc Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D và bà Hà Thị L1; chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2025 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Hoàng Văn L2**, sinh năm 2001; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là xã T, tỉnh Bắc Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T1 và bà Phùng Thị N2; vợ Trần Thị Mỹ T2, con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2025 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên: **Nguyễn Công B**, sinh năm 1997; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là xã N, tỉnh Lào Cai); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B1 và bà Lương Thị T3; vợ Đặng Thị X1 (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2025 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***:

1. Anh Nguyễn Đức T4 – sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Khu T, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường K, tỉnh Bắc Ninh).

2. Chị Trần Khánh L3 – sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Q, tỉnh Lạng Sơn).

3. Chị Bàn Thị P – sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái (nay là xã P, tỉnh Lào Cai)

4. Anh Hoàng Xuân B2 – sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh).

5. Anh Lê Tuấn K – sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long).

6. Anh Trần Hoàng D1 – sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu D C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường Đ, tỉnh Bắc Ninh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B) tiếp nhận tin báo từ quần chúng nhân dân về việc có một số đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy tại ngôi nhà cho thuê của anh Thân Văn K1, sinh năm 1985, ở thôn Y, xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành triệu tập và xét nghiệm nhanh việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với: Nguyễn Thế H, sinh năm 1990, trú tại khu N, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường K, tỉnh Bắc Ninh); Vũ Văn N, sinh năm 1991, trú tại khu P, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh); Phạm Thu N1, sinh năm 2005, trú tại thôn A, 16, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là xã B, tỉnh Bắc Ninh); Nguyễn Công B, sinh năm 1997, trú tại bản N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là xã N, tỉnh Lào Cai); Hoàng Văn L2, sinh năm 2001, trú tại thôn B, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là xã T, tỉnh Bắc Ninh); Nguyễn Đức T4, sinh năm 1994, trú tại khu T, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường K, tỉnh Bắc Ninh) và Trần Khánh L3, sinh năm 2005, trú tại thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Q, tỉnh Lạng Sơn). Kết quả xét nghiệm: Vũ Văn N, Nguyễn Công B, Hoàng Văn L2, Trần Khánh L3 đều dương tính với chất ma túy "MET", "KET" và "MDMA"; còn lại Nguyễn Thế H, Phạm Thu N1, Nguyễn Đức T4 âm tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V (nay là Cơ quan điều tra Công an tỉnh B), lần lượt: Nguyễn Thế H, Vũ Văn N, Phạm Thu N1 đã đầu thú khai nhận hành vi tổ chức cho nhau và cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà trọ của H thuê của anh Thân Văn K1, sinh năm 1985, ở thôn Y, xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) vào đêm ngày 14/01/2025 rạng sáng ngày 15/01/2025; Hoàng Văn L2, Nguyễn Công B đầu thú khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho N1 để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khi đầu thú, Cơ quan điều tra thu giữ của: Hoàng 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen; Nam 01 điện thoại di động Iphone 6s, màu trắng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím; Ngân 01 điện thoại di động, nhãn hiệu

Iphone 13 Promax; Bích 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax; L2 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu vàng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm trường tại nhà trọ của Nguyễn Thế H nêu trên, thu giữ tại nền phòng ngủ số 3 ở tầng 2 ngôi nhà: 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính khoảng 30cm, bên trên đĩa có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính khoảng 18 cm bên trên đĩa có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình trụ, mỗi đầu được cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá; 02 bật lửa ga màu đỏ; 01 loa màu đen trắng, trên mặt loa có chữ "CloudWalker". Cơ quan điều tra niêm phong đĩa, tờ tiền vào thùng bìa cát tông để phục vụ công tác giám định.

Ngày 21/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V ra Quyết định trưng cầu Phòng K5 Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) giám định để xác định chất ma túy trong các vật chứng thu giữ nghi có ma túy nêu trên.

Tại kết luận giám định số 217/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của phòng K5 Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) kết luận: "Trong 01 (một) thùng giấy cát tông đã được dán kín, niêm phong gửi giám định:

- Chất bột màu trắng bám dính trên 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 30cm, đựng trong 01 (một) túi ni lon màu đen được buộc kín là ma tuý, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

- Chất bột màu trắng bám dính trên 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 18cm, đựng trong 01 (một) túi ni lon màu đen được buộc kín là ma tuý, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

- Tìm thấy chất ma tuý, loại Ketamine trên 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình trụ, mỗi đầu được cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá, không xác định được khối lượng."

Ngày 23/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V ra Quyết định trưng cầu V1 giám định chất ma túy đối với mẫu máu thu giữ của Nguyễn Thế H, Nguyễn Đức T4 và Phạm Thu N1.

Tại bản Kết luận giám định số 213/PY-XNDH ngày 07/02/2025 của V1 kết luận: "Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của Nguyễn Thế H, Nguyễn Đức T4. Tìm thấy K2, và chất chuyển hóa của K3 là N3 trong mẫu máu của Phạm Thu N1."

Quá trình điều tra các bị cáo và các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy khai nhận:

Nguyễn Thế H là người sử dụng ma túy và đang thuê nhà của anh của Thân Văn K1, sinh năm 1985, ở thôn Y, xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) từ ngày 01/9/2024 để ở. Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2025, Nguyễn Thế H, Vũ Văn N, Nguyễn Đức T4 cùng nhau ăn cơm tại nhà trọ của H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, do có sẵn 01 túi ma túy "Ke" do Hoàng nhặt được từ trước nên H

nảy sinh ý định sử dụng ma túy và rủ N, T4 cùng sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, lắp sim 0919.045.193 đăng nhập vào tài khoản zalo có tên "Ank Bo" của H nhắn tin đến tài khoản zalo có tên "Zizi" của N để bàn bạc việc thuê nhân viên phục vụ quán hát đến cùng sử dụng trái phép chất ma túy, thì N đồng ý. N nhắn tin bảo H chỉ còn 3.000.000 đồng và tìm thuê nhân viên lấy giá phục vụ rẻ để thuê. Sau đó, H gọi điện qua ứng dụng zalo đến tài khoản có tên "Phạm Thu N1" của N1 và bảo N1 gọi thêm 02 nhân viên cùng N1 đến nhà H để sử dụng trái phép chất ma túy thì N1 đồng ý. Ngân sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim 0966.141.005 đăng nhập vào tài khoản zalo có tên "Phạm Thu N1" nhắn tin đến tài khoản zalo tên "Bích Mẫu Đơn" của Nguyễn Công B là quản lý nhân viên Karaoke để nhờ gọi nhân viên đi phục vụ khách ăn uống nhưng không nói cho B biết đi sử dụng trái phép chất ma túy. Bích sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax, lắp sim 0357.245.102 đăng nhập vào tài khoản zalo "Bích Mẫu Đơn" gửi ảnh 06 nhân viên nữ qua tin nhắn zalo đến tài khoản "Phạm Thu N1" rồi N1 gửi lại ảnh cho H chọn nhân viên. H chọn thuê Trần Khánh L3 và Bàn Thị P, sinh năm 2002, trú tại thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái (nay là xã P, tỉnh Lào Cai) rồi gửi lại qua ứng dụng zalo cho N1 biết và thuê thêm N1 đến sử dụng ma túy cùng. H tiếp tục nhắn tin qua ứng dụng zalo cho N1 để nhờ N1 mua hộ 02 viên ma túy "Kẹo", N1 đồng ý. Sau đó, H nhắn tin qua ứng dụng zalo cho N biết về việc đã thuê N1 và 02 nhân viên nữ đến cùng sử dụng ma túy. Thấy vậy, N gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng zalo cho N1 tiếp tục rủ N1 đến nhà trọ của H để sử dụng ma túy. Ngân nhắn tin qua ứng dụng zalo bảo N gửi vị trí nhà trọ của H cho N1 nhưng N chưa kịp gửi thì H đã gửi vị trí cho N1. Tiếp đó, N1 sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim 0966.141.005 đăng nhập vào tài khoản zalo có tên "Phạm Thu N1" nhắn tin đến tài khoản zalo tên "Bích Mẫu Đ1" của Nguyễn Công B để đặt mua 02 viên ma túy "Kẹo". Lúc này, B đang ở cạnh Hoàng Văn L2 nên hỏi mua của L2 02 viên ma túy "Kẹo" thì L2 đồng ý. L2 sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu vàng, lắp sim 0395.638.863 liên lạc đến số điện thoại 0382.858.980 lưu tên "Cún Cún" của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ, do trước đây L2 xin được của người ngoài xã hội, đặt mua 02 viên ma túy "Kẹo". Người bán ma túy đồng ý bán 02 viên ma túy "kẹo" với tổng số tiền 600.000 đồng và hẹn L2 đến khu vực nhà văn hóa tổ dân phố N4, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là Phường N, tỉnh Bắc Ninh) để giao dịch. L2 báo giá lại cho B số tiền mua 02 viên ma túy "Kẹo" với giá 750.000 đồng. Bích nhắn tin qua ứng dụng zalo cho N1 báo giá tiền mua 02 viên ma túy "Kẹo" là 800.000 đồng và gửi mã QR đăng ký số tài khoản 19039611829013 mở tại Ngân hàng T5 của B cho N1 trả tiền. Sau đó, N1 chuyển hình ảnh mã QR tài khoản Ngân hàng của B qua ứng dụng zalo cho H, bảo Hoàng chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy, H đồng ý. H sử dụng điện thoại có cài đặt tài khoản Ngân hàng T5 số 19034152900018 chuyển khoản số

tiền 800.000 đồng mua ma túy đến số tài khoản 19039611829013 mở tại Ngân hàng T5 của B. B nhận được tiền thì chuyển khoản số tiền 750.000 đồng mua ma túy đến số tài khoản 106873678057 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần C1 của Hoàng Văn L2. Sau đó, L2 điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, không rõ biển số, đi đến sân bóng gần nhà văn hóa tổ dân phố N4, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường N, tỉnh Bắc Ninh) để mua ma túy như đã hẹn. Tại đây, L2 gặp một nam thanh niên, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen (không nhớ biển số), đầu đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang che mặt đi đến bán ma túy cho L2. Người bán ma túy đưa cho L2 01 túi ni lon đựng 02 viên ma túy "Kẹo" màu xám rồi mở điện thoại đưa cho L2 01 mã QR đăng ký số tài khoản 07117875101 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần T6 (T7) để trả tiền mua ma túy. L2 sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu vàng, chụp ảnh lại mã QR tài khoản Ngân hàng của nam thanh niên bán ma túy và bảo sẽ thanh toán tiền mua ma túy sau, thì người này đồng ý. L2 cất giấu gói ma túy "Kẹo" mua được trên người rồi điều khiển xe đi về phòng trọ ở tổ dân phố K, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh). Trên đường đi về, L2 sử dụng điện thoại di động di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu vàng, lắp sim 0395.638.863 gọi đến số điện thoại 0357.245.102 của B để đưa ma túy cho B thì B bảo L2 mang về phòng trọ rồi sẽ bảo N1 đến lấy. L2 đem giấu gói ma túy mua được trên nóc tủ quần áo trong phòng trọ của L2. Sau đó, B nhắn tin qua ứng dụng zalo bảo N1 đi về phòng trọ của L2 gặp L2 để lấy ma túy. N1 đi xe ô tô tắc xi cùng P, L3 đi đến nhà trọ của H, mục đích để sử dụng ma túy cùng, nhưng không nói cho mọi người đi sử dụng ma túy. Trên đường đi, N1 đi đến phòng trọ của L2 rồi một mình gặp L2 để lấy 02 viên ma túy "Kẹo". N1 cất giấu ma túy trên người rồi tiếp tục đi xe mô tô cùng P, L3 đến nhà trọ của H, nhưng không nói cho biết việc cất giấu ma túy trên người.

Khoảng 01 giờ ngày 15/01/2025, N1, P, L3 đến nhà trọ của H. N mở cổng đón N1, P, L3 vào nhà gặp H. N1 đưa túi ni lon đựng 02 viên ma túy "Kẹo" cho H cầm. H đưa N, T4, N1, P, L3 lên phòng ngủ số 3 ở tầng 2. Sau đó, H đi xuống tầng 01 lấy 02 đĩa bằng sứ, màu trắng và 01 chiếc loa, cầm lên để ở nền phòng ngủ. Lúc này, H lấy 02 viên ma túy "Kẹo" bẻ ra thành nhiều phần nhỏ rồi tự sử dụng một phần và chia cho N, T4, N1, L3, P mỗi người một phần ma túy "Kẹo" để sử dụng. Hoàng bật nhạc và loa có đèn nháy để cho N, T4, N1, Ly P1 nghe nhạc. Một lúc sau, H lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của Hoàng quấn tròn đồng thời lấy hai vỏ điếu thuốc lá cố định thành ống hút để sử dụng ma túy "Ke". H đổ túi ma túy "Ke" nhặt được trước đó ra đĩa sứ, dùng bật lửa hơ nóng để "xào" ma túy (chia nhỏ ma túy) rồi lấy 01 chiếc thẻ cứng chia ma túy thành nhiều đường nhỏ để mọi người sử dụng. H tự cầm đĩa ma túy "Ke" lên tự sử dụng rồi đặt xuống dưới đệm. N1 cầm đĩa ma túy "Ke" để cho N sử dụng nhưng N dùng tay đẩy đĩa ma túy về cho N1 và bảo N1 sử dụng trước. N1 sử dụng ma túy xong để đĩa xuống nền phòng rồi N, T4, P1, L3 tự

lấy ma túy sử dụng cùng. Khi sử dụng hết ma túy thì H, N, T4, N1, P1, L3 nằm nghỉ trong phòng. T4, P1, L3 chỉ được cho sử dụng ma túy cùng, không giúp sức gì trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 15/01/2025, N1 cùng mọi người ngủ dậy để đi về. Lúc này, H trả tiền dịch vụ và tắc xi cho N1, nhưng do N1 không có tài khoản nên H sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus có cài đặt tài khoản Ngân hàng số 19034152900018 Ngân hàng T5 của H chuyển khoản số tiền 6.770.000 đồng đến số tài khoản 1040886208 Ngân hàng V2 của L3 và 3.000.000 đến số tài khoản 1017368784 Ngân hàng V2 cho P1. Sau khi mọi người về hết, H thấy trên đĩa sứ còn một ít ma tuý "Ke" nên đã vét ra đĩa sứ nhỏ hơn và tự sử dụng hết rồi để toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm đĩa, bật lửa, tờ tiền quấn thành ống hút ở nền phòng. Ngày 17/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B) triệu tập làm việc, thấy hành vi phạm tội đã bị phát hiện, các bị cáo đã đầu thú.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, B và L2 còn khai nhận: Khoảng 03 giờ ngày 15/01/2025, trên đường đi về phòng trọ tại tổ dân phố K, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh), Bích nhặt được một 01 túi ni lon bên trong có chứa ma túy "Kẹo" và ma túy "Ke" nên B đã đem về phòng trọ của B rồi tự sử dụng hết. Khoảng 23 giờ ngày 16/01/2025, L2 tiếp tục đặt mua 01 túi ni lon đựng ma túy "Ke" dạng tinh thể màu trắng và 01 viên ma túy "Kẹo" của người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, có tên trong danh bạ điện thoại là "Cún Cún" với giá 1.400.000 đồng. L2 sử dụng tài khoản Ngân hàng chuyển trả số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy của hai lần trên cho người bán ma túy nêu trên. Sau đó, L2 đi về bãi đất trống thuộc tổ dân phố K, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) tự sử dụng hết. Cơ quan điều tra sử dụng que test kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với B và L2, kết quả dương tính với chất ma túy "MET", "KET" và "MDMA".

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ, kết quả: Trong điện thoại di động thu giữ của các bị cáo (trừ điện thoại di động Iphone 14 Pro max của N) đều có thông tin cuộc gọi, tin nhắn, hình ảnh và các nội dung khác như nêu trên liên quan đến việc phạm tội.

Cơ quan điều tra xác minh, tra cứu thông tin chủ thuê bao điện thoại, sao kê tài khoản Ngân hàng của người thanh niên L2 khai tên là "C" sử dụng để liên hệ mua bán ma túy với L2. Kết quả thể hiện: số điện thoại 0382.858.980 đăng ký mang tên anh Lê Tuấn K, sinh năm 1998, nơi thường trú tại Ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là Phường P, tỉnh Vĩnh Long); số tài khoản 07117875101 Ngân hàng T7, đăng ký mang tên anh Hoàng Xuân B2, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã M, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh). Anh Lê Tuấn K hiện đang vắng mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Anh Hoàng Xuân B2 khai nhận, ngày 16/01/2025 anh B2 đang chơi bi-a tại quán B3 ở thị trấn B, thị xã V, tỉnh Bắc

Giang thì có người nam thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu đến nhờ anh B2 đổi tiền và chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng đến số tài khoản của B2, rồi B2 đưa cho nam thanh niên này tiền mặt. Anh B2 không biết L2 là ai, không mua bán ma túy. Cơ quan điều tra cho bị cáo L2 nhận dạng anh B2, kết quả L2 khẳng định anh B2 không phải là người bán ma túy nêu trên. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh K, anh B2, đồng thời không có căn cứ đề cập xử lý người bán ma túy cho L2.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 10/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Thế Hoàng, Vũ Văn Nam, Phạm Thu Ngân về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Hoàng Văn L2, Nguyễn Công B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức T4 trình bày: anh là bạn của bị cáo H. Ngày 14/01/2025 anh đến nhà H ăn cơm, sau khi ăn cơm anh được H rủ dùng ma tuý, do tò mò nên anh đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 15/01/2025 có thêm 03 người là nhóm của N1 đến cùng sử dụng ma tuý. Tại nhà của Hoàng A thấy Hoàng bẻ ma tuý kẹo chia cho mọi người, xào ma tuý K4 cho mọi người sử dụng, anh không biết có những ai sử dụng ma tuý của H. Anh chỉ sử dụng ma tuý do H đưa, không có hành vi nào đưa ma tuý cho người khác sử dụng, anh không phải trả tiền mua ma tuý, không phải góp tiền trả cho N1 hay ai khác, không được ai bàn bạc về việc tổ chức sử dụng ma tuý.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Các bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 07 năm 04 tháng tù đến 07 năm 07 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 năm tù, cho hưởng án treo về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" tại Bản án số 90/2024/HS-ST ngày 24/7/2024 của Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là 09 năm 04 tháng tù đến 09 năm 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thu N1 từ 07 năm 01 tháng tù đến 07 năm 04 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Công B từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Văn L2 từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 thùng giấy cát tông được dán kín niêm phong có chữ ký của những người tham gia và dấu đỏ của phòng K5 Công an tỉnh B bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 30cm, 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 18cm và 02 bật lửa ga màu đỏ.

- *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:*

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành hình trụ và cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá.

+ 01 loa màu đen trắng, trên mặt loa có chữ "CloudWalker"

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 8Plus, màu đen, đã qua sử dụng, có IMEI: 359402083582218;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu trắng, đã qua sử dụng, có IMEI: 356140090540158;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, IMEI: 35444089429310;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, 128Gb, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, có IMEI: 357210364062921;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, 256Gb, màu xám xanh, đã qua sử dụng, có IMEI: 356850783319344

- Trả lại:

+ Bị cáo Vũ Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, đã qua sử dụng IMEI: 357183968252851 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- *Truy thu:*

+ Truy thu của bị cáo Hoàng Văn L2 số tiền 150.000 đồng và bị cáo Nguyễn Công B số tiền 50.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Thế H, Vũ Văn N, Phạm Thu N1, Nguyễn Công B, Hoàng Văn L2 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên

Luật sư Phạm Hoàng V: không có ý kiến tranh luận, có ý kiến bào chữa bảo vệ cho bị cáo H và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thế H.

Luật sư Vũ Văn X: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và tuyên bị cáo Vũ Văn N không phạm tội "Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma tuý" và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên toà.

Kiểm sát viên đối đáp và giữ nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo Vũ Văn N, luật sư X không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng: các bị cáo Nguyễn Thế H, Vũ Văn N, Nguyễn Công B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Phạm Thu N1, Hoàng Văn L2 không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Luật sư Hoàng Thúy H3 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, tại phiên toà bị cáo Vũ Văn N đồng ý người bào chữa cho bị cáo là luật sư Vũ Văn X. Việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, luật sư Hoàng Thúy H3 không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 291, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 14/01/2025, tại nhà trọ của Nguyễn Thế H, ở thôn Y, xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh), H đã rủ và cùng Vũ Văn N tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp. H và N cùng thống nhất thuê N1 bảo thêm người khác đến sử dụng trái phép chất ma túy và nhờ N1 mua hộ 02 viên ma túy tổng hợp dạng "Kẹo" để sử dụng. Sau đó, N1 đã bảo Trần Khánh L3, Bàn Thị P đi cùng đến nhà H, mục đích để sử dụng ma túy nhưng không nói cho cả hai biết, đồng thời hỏi mua của Nguyễn Công B 02 viên ma túy "Kẹo" để đưa cho H. B đã mua của Hoàng Văn L2 02 viên ma túy "Kẹo" với giá 750.000 đồng, bán lại cho N1 với giá 800.000 đồng và bảo N1 đến gặp L2 để nhận ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 15/01/2025, N1 nhận hai viên ma túy tổng hợp dạng "Kẹo" từ L2 rồi đi cùng P, L3 đến nhà trọ của H. Tại nhà trọ, H đưa N, N1, P, L3 và Nguyễn Đức T4 là người đang chơi ở nhà trọ đi lên phòng ngủ số 3 ở tầng 2 để sử dụng ma túy. H chuẩn bị đĩa sứ, tẩu (quấn bằng tờ tiền và đầu lọc điếu thuốc lá), bật lửa, thẻ nhựa, loa để phục vụ sử dụng ma túy. Tiếp đó, H tự bẻ hai viên ma túy "Kẹo" và bỏ túi ma túy Ketamine của H có từ trước đổ ra đĩa và "xào" ma túy (chia nhỏ ma túy) để mọi người cùng sử dụng. H cùng N, N1, T4, L3, P sử dụng hết số ma túy nêu trên thì nằm ngủ tại phòng. T4, L3, P chỉ là người được cho sử dụng trái phép chất ma túy, không giúp sức cho ai trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thế H, Vũ Văn N, Phạm Thu N1 đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Hoàng Văn L2, Nguyễn Công B đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 10/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn N bào chữa bị cáo không phạm tội và đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về mặt chủ thể: bị cáo Vũ Văn N đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự 2015sửa đổi bởi khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi Bộ luật Hình sự 2017

Về mặt khách thể: tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và sức khỏe cộng đồng, đặc biệt ảnh hưởng đến tính mạng, thể chất và tinh thần của con người, cũng như gây ra các vấn đề xã hội nghiêm trọng như gia tăng tệ nạn ma túy, bạo lực và tội phạm liên quan.

Về mặt khách quan: hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo Vũ Văn N thể hiện ở việc bị cáo khi được bị cáo H bàn bạc về việc dùng ma tuý, nhà ở của H để tổ chức cho người khác sử dụng ma tuý đã đồng ý và cùng H bàn bạc thống nhất về việc thuê 03 nhân viên đến để sử dụng ma tuý, ngoài ra trong quá trình sử dụng ma tuý bị cáo N có hành vi đẩy đĩa chứa ma tuý về phía bị cáo N1 và bảo bị cáo N1 sử dụng ma tuý trước, sau đó bị cáo N1 đã sử dụng số ma tuý trên.

Về mặt chủ quan: hành vi phạm tội của N do lỗi cố ý trực tiếp, tức là bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện.

Từ những phân tích nêu trên, hành vi của bị cáo Vũ Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, do vậy ý kiến của người bào chữa cho Vũ Văn N là không có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người..., là nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán, đã và đang ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Thu N1, Hoàng Văn L2, Nguyễn Công B chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Vũ Văn N có 01 tiền án năm 2024.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Thu N1, Hoàng Văn L2, Nguyễn Công B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Văn N đang có 01 tiền án nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện các bị cáo đã đầu thú nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Thế H, Vũ Văn N, Phạm Thu N1 là đồng phạm về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", bị cáo H là người khởi sướng, là người bỏ tiền ra trả tiền mua ma túy để sử dụng, dùng nhà ở của mình làm địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên có vai trò cao nhất. Tiếp đến là bị cáo Vũ Văn N và bị cáo Phạm Thu N1, bị cáo N cùng bàn bạc thống nhất với bị cáo H về việc tổ chức sử dụng ma tuý, rủ thêm người đến cùng sử dụng ma tuý, bị cáo Phạm Thu N1 có hành vi rủ người đến sử dụng ma tuý và mua ma tuý cho người khác sử dụng nên bị cáo N và N1 có vai trò ngang nhau.

Bị cáo Hoàng Văn L2 và Nguyễn Công B phạm tội độc lập, không có đồng phạm.

[8] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy mức án của bị cáo H, N, L2, B là phù hợp với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, mức án đề nghị với bị cáo N1 là thấp do với hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt cao hơn mức hình phạt do kiểm sát viên đề nghị mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Đối với ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo H đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ để chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với 01 thùng giấy cát tông được dán kín niêm phong có chữ ký của những người tham gia và dấu đỏ của phòng K5 Công an tỉnh B bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 30cm, 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 18cm, 02 bật lửa ga màu đỏ là vật nhà nước cấm tàng trữ và có giá trị thấp cần tịch thu tiêu huỷ; đối với 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình trụ, mỗi đầu được cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá, 01 loa màu đen trắng, trên mặt loa có chữ "CloudWalker", 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 8Plus, màu đen, đã qua sử dụng, có IMEI: 359402083582218, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu trắng, đã qua sử dụng, có IMEI: 356140090540158, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, IMEI: 35444089429310; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, 128Gb, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, có IMEI: 357210364062921; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, 256Gb, màu xám xanh, đã qua sử dụng, có IMEI: 356850783319344 là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, đã qua sử dụng IMEI: 357183968252851 là tài sản của bị cáo Vũ Văn N không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền thu lời của L2 là 150.000 đồng và của B 50.000 đồng khi mua bán ma tuý, đây số tiền thu lời bất chính mà có do vậy cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

[9] Đối với Nguyễn Đức T4, Trần Khánh L3 chỉ được cho sử dụng trái phép chất ma túy, không tham gia việc tổ chức sử dụng ma túy nên không phạm tội. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T4, L3, cũng như hành vi sử dụng trái phép

chất ma túy của B và L2 đã bị Công an thị xã V (nay là công an tỉnh B) xử phạt vi phạm hành chính theo pháp luật.

Đối với Bàn Thị P chỉ được cho sử dụng trái phép chất ma túy, không tham gia việc tổ chức sử dụng ma túy nên không phạm tội. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại địa phương xác định P không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ và không kiểm tra được việc sử dụng ma túy của P nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ và đề cập xử lý.

Đối với anh Thân Văn K1 và chủ nhà trọ khác đều không biết các bị cáo mua bán, tổ chức sử dụng ma túy và cất giấu ma túy trong nhà nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với xe mô tô bị cáo L2 sử dụng đi mua ma túy, L2 khai xe có sẵn ở nhà trọ, không biết là của ai. Sau khi đi mua ma túy, L2 để ở nhà trọ rồi ai sử dụng thì không biết. Cơ quan điều tra đã xác minh tại nhà trọ nhưng không xác định được xe mô tô trên là tài sản của ai và không thu giữ được. Thẻ nhựa dùng sử dụng ma túy, các bị cáo khai không biết ai để ở đâu sau khi sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét

[10] Các bị cáo hiện đang tạm giam để đảm bảo việc thi hành án, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo Điều 329 BLTTHS.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự

1.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế H** 07 năm (*bẩy năm*) 09 tháng (*chín tháng*) tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

1.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn N** 07 năm (*bẩy năm*) 06 tháng (*sáu tháng*) tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 năm (*hai năm*) tù, cho hưởng án treo về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức"

tại Bản án số 90/2024/HS-ST ngày 24/7/2024 của Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là 09 năm (*chín năm*) 06 tháng (*sáu tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

1.3 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thu N1** 07 năm (*bẩy năm*) 06 tháng (*sáu tháng*) tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

1.4 Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn L2** 02 năm (*hai năm*) 06 tháng (*sáu tháng*) tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

1.5 Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công B** 02 năm (*hai năm*) 06 tháng (*sáu tháng*) tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/01/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công Nhà nước: + Số tiền 10.000 đồng (mười nghìn đồng) (được cuộn thành hình trụ, mỗi đầu được cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá); 01 loa màu đen trắng, trên mặt loa có chữ "CloudWalker", 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, màu đen, đã qua sử dụng, có IMEI: 359402083582218, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu trắng, đã qua sử dụng, có IMEI: 356140090540158, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, IMEI: 35444089429310; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, 128Gb, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, có IMEI: 357210364062921; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, 256Gb, màu xám xanh, đã qua sử dụng, có IMEI: 356850783319344

- Truy thu sung công quỹ nhà nước:

+ Bị cáo Hoàng Văn L2: số tiền 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*

+ Bị cáo Nguyễn Công B: số tiền 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng)*

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 thùng giấy cát tông được dán kín niêm phong có chữ ký của những người tham gia và dấu đỏ của phòng K5 Công an tỉnh B bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng,

đường kính 30cm, 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 18cm, 02 bật lửa ga màu đỏ.

- Trả lại bị cáo Vũ Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, đã qua sử dụng IMEI: 357183968252851 nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Tuyết